

Ngày 25/12/2020.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH NẠI, TỈNH THÁI NGUYÊN

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Nguyễn Tất Thắng;

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Ba Duy và bà Dương Thị Hạnh;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên
Tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu T – Kiểm sát viên Trung cấp;

- Bị cáo **Đỗ Đắc D**; Sinh ngày: 25 tháng 12 năm 1969; Nơi sinh: tại Thái yên; Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: xóm PĐ, xã PG, huyện VN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 2/10; Con ông Đỗ Đắc S, sinh năm 1930 và bà Đỗ Thị Đào (đã chết); Anh chị em ruột: Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 06; Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1971; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 28/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, ngày 09/02/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngày 28/12/2018 ra trại, bị cáo chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Đỗ Chí T, sinh năm 1983; (Có mặt).

2. Anh Nguyễn Ích K, sinh năm 1975; (Có mặt).

Cùng địa chỉ: xóm PĐ, xã PG, huyện VN, tỉnh TN.

3. Anh Đỗ Đức T, sinh năm 1977; (Vắng mặt – Có đơn xin xử vắng mặt).

Địa chỉ: xóm 22, xã ĐK, huyện KC, tỉnh HY.

- **Người làm chứng:** Anh Đỗ Đức B, sinh năm 1985; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Địa chỉ: xóm 22, xã ĐK, huyện KC, tỉnh HY.

- **Người chứng kiến:** Anh Hà Trung T, sinh năm 1964; (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm PĐ, xã PG, huyện VN, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 03/8/2020, Công an huyện Võ Nhai nhận được tin báo về việc tại nhà Đỗ Chí T ở xóm PĐ, xã PG, huyện VN, tỉnh TN có một số đối tượng đang đánh bạc. Công an huyện Võ Nhai đã thành lập tổ công tác phối hợp với Công an xã PG xác minh nguồn tin. Đến hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác đã đến nhà Đỗ Chí T và phát hiện 04 đối tượng đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh Sâm được thua bằng tiền tại gian nhà chính, gồm: Đỗ Chí T, Nguyễn Ích K, Đỗ Đắc D và Đỗ Đắc T. Thu giữ trên chiếu bạc 120.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 50 quân bài tú lơ khơ; 02 chiếu cói có hoa văn kích thước 1,6 x 1,8 mét là dụng cụ dùng để đánh bạc.

Thu giữ trên người Đỗ Chí T tại túi quần phía sau bên phải số tiền 1.980.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng đã cũ đã qua sử dụng;

Thu giữ trên người Nguyễn Ích K tại túi quần bên phải số tiền 517.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã cũ đã qua sử dụng;

Thu giữ trên người Đỗ Đắc T tại túi quần phía trước bên phải số tiền 1.365.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu vàng đồng đã cũ đã qua sử dụng;

Thu giữ trên người Đỗ Đắc D tại túi áo phía trước bên trái 02 điện thoại di động (gồm 01 điện thoại di động Iphone màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đều đã cũ đã qua sử dụng).

Tổ công tác đã mời người chứng kiến và tiến hành lập biên bản sự việc và đưa các đối tượng cùng vật chứng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để làm rõ.

Qua xác minh, xác định được Đỗ Đắc D có 01 tiền án về tội đánh bạc, đến nay chưa được xóa án tích, cụ thể ngày 28/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt bổ sung 3.000.000 đồng (Bản án số 34/2017/HS-ST). Ngày 09/02/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngày 28/12/2018 ra trại đã chấp hành xong hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Trưa ngày 03/8/2020, Đỗ Đắc D, Nguyễn Ích K, Đỗ Đắc T, Đỗ Đắc Bảo đến nhà Đỗ Chí T ăn cơm, uống rượu. Khoảng 13 giờ 30 phút, sau khi ăn cơm xong do say rượu Bảo đã đi ngủ, T đã rủ D, K, T đánh bạc bằng hình thức đánh sâm được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, D, T, K đồng ý. T lấy bộ bài tú lơ khơ để trên nóc tủ làm dụng cụ đánh bạc. Phương thức đánh bạc được các đối tượng quy định như

sau: T là người chia bài đầu tiên cho mỗi người 10 quân bài, số dư còn lại đặt ở mặt chiếu. Sau đó, các đối tượng cầm bài lên đánh, nếu bài ai được “Sâm” thì nhận được 200.000 đồng từ mỗi người chơi. Nếu không có ai thì sẽ bắt đầu đánh từ người chia bài sau đó đến người ngồi sát bên phải người chia bài. Người thắng là người đánh hết bài đầu tiên, những ai bị thua sẽ tùy theo số lượng quân bài còn trên tay để trả tiền cho người thắng với mức 10.000 đồng/lá bài, người thắng là người chia bài ván tiếp theo. Sau đó tất cả ngồi đánh bạc trên hai chiếc chiếu của nhà T với hình thức là đánh sâm được thua bằng tiền. Trước khi đánh bạc, T có hơn một triệu đồng để ở túi quần phía sau bên phải. Do đã đánh nhiều ván nên T không nhớ rõ bản thân đã thắng, thua bao nhiêu ván, tổng số tiền được mất cụ thể. Khi bị Tổ công tác Công an huyện Võ Nhai bắt quả tang, đã thu giữ và niêm phong số tiền 1.980.000 đồng là tiền nếu không bị cơ quan công an thu giữ thì T sẽ dùng hết số tiền đó để đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, D có số tiền 120.000 đồng đến 140.000 đồng mệnh giá 10.000 đồng, 20.000 đồng để ở túi áo ngực trái, khi chơi D để tiền xuống chiếu vị trí trước mặt để đánh bạc. D tham gia đánh nhiều ván, số tiền thắng được nhiều nhất có ván 60.000 đồng; ván thua nhiều nhất bị mất 50.000 đồng, nhưng chủ yếu là bị thua và nợ T khoảng 12 lá bài tương đương 120.000 đồng, nợ T 02 lá bài tương đương 20.000 đồng, khi đang đánh thì bị bắt giữ. K có tham gia đánh bạc, K có trong người số tiền khoảng 1.600.000 đồng và đã mang toàn bộ số tiền trên ra để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc có ván thắng, ván thua, cho đến khi bị Tổ công tác kiểm tra, lập biên bản K thua mất khoảng hơn 1 triệu đồng, còn lại 517.000 đồng đang sử dụng để đánh bạc K cất tại túi quần phía sau bên phải và đã bị thu giữ. T có tham gia đánh bạc, trong người T có tổng số tiền là 1.105.000 đồng, T bỏ số tiền 600.000 đồng tại vị trí trước mặt, sau đó cất số tiền 505.000 đồng vào trong túi quần mà T mặc không dùng vào việc đánh bạc. T tham gia đánh bạc nhiều ván, có ván thắng ván thua. Khi bị Tổ công tác phát hiện, lúc này T đang thắng nên cầm toàn bộ số tiền đang đánh bạc cất cùng với số tiền để trong túi quần trước đó, khi Công an kiểm tra có 1.365.000 đồng. Khi các đối tượng đang tham gia đánh bạc thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản sự việc thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSVN ngày 06/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh TN để xét xử đối với bị cáo Đỗ Đắc D về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai đã trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Đắc D phạm tội “Đánh bạc”, đề nghị áp dụng pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

*Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Đỗ Đắc D từ 06 đến 9 tháng tù.

Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước;

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng là công cụ liên quan phục vụ cho việc đánh bạc và vật không có giá trị, bao gồm: 50 quân bài tú lơ khơ niêm phong kín ký hiệu A2; 02 chiếu cói có hoa văn kích thước 1,6 x 1,8m; 01 phong bì ký hiệu C9 bên trong có các vỏ phong bì ký hiệu A1, B1, B2, B3, B4.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 120.000 đồng thu trên chiếu bạc; 1.980.000 đồng thu giữ của Đỗ Chí T; 517.000 đồng thu giữ của Nguyễn Ích K; 860.000 đồng thu giữ của Đỗ Đắc T. Tổng là 3.477.000 đồng.

- Tạm giữ 02 điện thoại di động được niêm phong trong phong bì ký hiệu C8 của bị cáo Đỗ Đắc D để đảm bảo việc thi hành án;

Về án phí: Buộc bị cáo D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tranh luận với Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng đều nhận thức được việc đánh bạc là sai, xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 03/8/2020 tại nhà của Đỗ Chí T ở xóm PĐ, xã PG, huyện VN, tỉnh TN. Bốn đối tượng gồm: Đỗ Chí T, Đỗ Đắc D, Nguyễn Ích K và Đỗ Đắc T đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Sâm” được thua bằng tiền, khi đang đánh bạc thì bị cơ quan Công an huyện Võ Nhai phát hiện lập biên bản sự việc, thu giữ tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.477.000 đồng. Mặc dù số tiền dùng vào việc đánh bạc thu được của các đối tượng là dưới 5.000.000 đồng nhưng Đỗ Đắc D là người đã có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích.

Do vậy, hành vi của bị cáo Đỗ Đắc D đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng... đã bị kết án về tội này... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[3]. Xét Th chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Xét thấy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo D bị cáo trở thành con người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, nhưng trong vụ án này, tiền án của bị cáo được coi là tình tiết định tội. Do vậy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; ngoài ra bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Xét nhân thân bị cáo thì thấy bị cáo xuất thân từ gia đình làm nông nghiệp, đã có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân tiếp tục phạm tội, bị cáo cùng tham gia đánh bạc nhằm mục đích sát phạt nhau bằng tiền, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[5]. Xét Th chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng tù và buộc cách ly xã hội mới phù hợp;

[6]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự còn có quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”*

Xét thấy, bị cáo không thuộc đối tượng chính sách, bị cáo phạm tội mang Th chất vụ lợi cần phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Vật chứng của vụ án cần xử lý như sau:

- 50 quân bài tú lơ khơ niêm phong kín ký hiệu A2; 02 chiếu cói có hoa văn kích thước 1,6 x 1,8m; 01 phong bì ký hiệu C9 bên trong có các vỏ phong bì ký

hiệu A1, B1, B2, B3, B4 là dụng cụ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo cùng các đối tượng và vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 120.000 đồng thu trên chiếu bạc; 1.980.000 đồng thu giữ của Đỗ Chí T; 517.000 đồng thu giữ của Nguyễn Ích K; 860.000 đồng thu giữ của Đỗ Đắc T, tổng là 3.477.000 đồng tiền của các đối tượng dùng để đánh bạc cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 02 điện thoại di động được niêm phong trong phong bì ký hiệu C8 của bị cáo Đỗ Đắc D là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc bị cáo đánh bạc nên cần trả cho bị cáo, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo công tác Thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với Đỗ Chí T, Nguyễn Ích K và Đỗ Đắc T đều chưa có tiền án, tiền sự. Tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc 3.477.000 đồng, vì vậy hành vi đánh bạc của Đỗ Chí T, Nguyễn Ích K và Đỗ Đắc T ngày 03/8/2020 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, ngày 25/9/2020 Công an huyện Võ Nhai đã xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) đối với các đối tượng trên.

[10]. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai tại phiên toà về tội danh, hình phạt chính, hình phạt bổ sung và các vấn đề có liên quan đối với bị cáo trong vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử thấy cần được chấp nhận.

Bởi các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đắc D phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Đắc D 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù Th từ ngày vào trại thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Đỗ Đắc D 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đỗ Đắc D kể từ ngày tuyên án đến khi bị cáo vào trại thi hành án. Giao cho Ủy ban nhân dân xã PG, huyện VN, tỉnh TN tiết tục quản lý, giám sát bị cáo trong thời gian cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 50 quân bài tứ lơ khơ niêm phong kín trong phong bì ký hiệu A2; 02 chiếu cói có hoa văn kích thước 1,6 x 1,8m; 01 phong bì niêm phong ký hiệu C9 bên trong có các vỏ phong bì ký hiệu A1, B1, B2, B3, B4.

- Tịch thu số tiền 120.000 đồng trên chiếu bạc, 1.980.000 đồng thu giữ của Đỗ Chí T; 517.000 đồng thu giữ của Nguyễn Ích K; 860.000 đồng thu giữ của Đỗ Đắc T, tổng là 3.477.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tạm giữ 02 điện thoại di động được niêm phong trong phong bì ký hiệu C8 (01 điện thoại di động NOKIA màu đen và 01 điện thoại di động Iphone màu vàng đã qua sử dụng) của bị cáo Đỗ Đắc D để đảm bảo việc thi hành án.

(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai, có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục THADS huyện Võ Nhai ngày 11/11/2020. Số tiền 3.477.000 đồng theo giấy Ủy nhiệm chi số 165 ngày 09/11/2020).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Đắc D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Võ Nhai;
- Bị cáo; Người có QL và NVLQ;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thắng